

Deloitte.

Bản tin Thuế

Tháng 6 năm 2015

Tài liệu in cho mục đích tham khảo, lưu hành nội bộ



Trong số này:

VĂN BẢN MỚI	3
Thông tư mới về thuế Thu nhập Doanh nghiệp (“TNDN”) hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị định 12/2015/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 78/2014/TT-BTC	3
Ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả	3
Tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ cao	4
Sắt thép áp dụng trở lại giấy phép nhập khẩu tự động	5
 VĂN BẢN HƯỚNG DẪN	 6
Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)	6
Hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN	6
Học phí cho con của người lao động nước ngoài	6
Chi phí nhân công làm thêm giờ	6
Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)	7
Về việc hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp chế xuất	7
Không phải thông báo với cơ quan Thuế về tài khoản vay để thanh toán tiền hàng	7
Giới thiệu những điểm mới của Quy trình quản lý ấn chỉ (quản lý hóa đơn)	8
Thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ tư vấn thiết kế	8
Về thuế GTGT chưa khấu trừ hết của đơn vị phụ thuộc chấm dứt hoạt động	9
Về tỷ giá xuất hóa đơn kể từ 1/1/2015	9
Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)	10
Thuế Xuất nhập khẩu (“TXNK”)	10
Miễn thủ tục XNK tại chỗ cho nhà thầu nhập hàng hóa tạo tài sản cố định	10
theo hợp đồng bán hàng cho DNCX	
Hướng dẫn về khái niệm "hàng hóa ở dạng chưa lắp ráp" nhằm mục đích phân loại mã HS	10
Từ 1/4/2015, miễn đăng ký định mức nguyên liệu sản xuất cho doanh nghiệp chế xuất	11
Nhập phế liệu chưa có quy chuẩn phải được Thủ tướng cấp phép	12
Quản lý Thuế	13
Sẽ tập trung thanh tra thuế doanh nghiệp rủi ro cao vào những tháng cuối năm 2015	13

VĂN BẢN MỚI

Thông tư mới về thuế Thu nhập Doanh nghiệp (“TNDN”) hướng dẫn chi tiết thi hành Nghị định 12/2015/NĐ-CP và sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 78/2014/TT-BTC

Bộ Tài chính mới ban hành Thông tư 96/2015/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 12/2015/NĐ-CP và sửa đổi một số điều của Thông tư 78/2014/TT-BTC, Thông tư 119/2014/TT-BTC và Thông tư 151/2014/TT-BTC, với một số nội dung đáng lưu ý như:

- Quy định thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế đối với hoạt động cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ hoặc hoàn thành từng phần việc cung ứng dịch vụ cho người mua;
- Bổ sung hướng dẫn áp dụng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện địa bàn, theo đó trường hợp doanh nghiệp phát sinh thu nhập ở ngoài địa bàn đang thực hiện dự án đầu tư nhưng địa bàn ngoài này cũng thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư thì khoản thu nhập này vẫn được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo thời gian và mức ưu đãi thuế tại địa bàn đó;

- Bổ quy định doanh nghiệp tự xây dựng, quản lý định mức tiêu hao nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá sử dụng vào sản xuất, kinh doanh làm cơ sở xác định chi phí nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, năng lượng, hàng hoá phần vượt mức tiêu hao hợp lý không được tính vào chi phí được trừ;
- Bổ sung quy định không được tính vào chi phí được trừ đối với chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng;
- Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 6/8/2015 và áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2015 trở đi.

Chi tiết những thông tin nêu trên đã được chúng tôi cập nhật trong Bản tin nhanh về thuế ngày 26/6/2015.

Ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả

Ngày 8/6/2015, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 54/2015/NĐ-CP quy định các chính sách ưu đãi về vay vốn, miễn thuế, giảm thuế đối với các hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; cụ thể:

- Nghị định này áp dụng đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động liên quan đến sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Đối với tổ chức đầu tư xây mới hoặc cải tạo nâng cấp hạng mục công trình thu gom, xử lý nước thải để tái sử dụng nước từ 80% trở lên hoặc để sử dụng nước tuần hoàn với quy mô từ 500m³/ngày đêm sẽ được vay vốn theo mức ưu đãi và miễn, giảm thuế TNDN theo các quy định pháp luật về thuế;

Nghị định 54 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/8/2015.

Tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ cao

Ngày 15/6/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 19/2015/QĐ-TTg đưa ra hướng dẫn về tiêu chí xác định doanh nghiệp công nghệ cao. Theo đó, doanh nghiệp công nghệ cao phải đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau:

- Sản xuất sản phẩm công nghệ thuộc Danh mục khuyến khích phát triển;

- Áp dụng các biện pháp thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và quản lý chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật;
- Doanh thu từ sản phẩm công nghệ cao phải đạt ít nhất 70% tổng doanh thu thuần hàng năm;
- Tổng chi phí cho hoạt động nghiên cứu và phát triển thực hiện tại Việt Nam phải đạt ít nhất 1% tổng doanh thu thuần hàng năm (đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ) hoặc 0,5% (nếu doanh nghiệp có tổng nguồn vốn trên 100 tỷ đồng, sử dụng trên 300 lao động);
- Số lượng lao động có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên trực tiếp thực hiện nghiên cứu và phát triển phải đạt ít nhất 5% tổng số lao động (doanh nghiệp vừa và nhỏ) hoặc 2,5% (nếu doanh nghiệp có tổng nguồn vốn trên 100 tỷ đồng, sử dụng trên 300 lao động);

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/8/2015.

Sắt thép áp dụng trở lại giấy phép nhập khẩu tự động

Theo hướng dẫn tại Thông tư số 12/2015/TT-BCT ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công Thương, kể từ ngày 26/7/2015, các mặt hàng sắt thép thuộc nhóm 7207, 7209 đến 7215, 7219, 7220, 7224, 7227 đến 7229 và nhóm 7306, nhưng không phải là hàng tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập, chuyển khẩu, quá cảnh hay hàng nhập phi mậu dịch, sẽ được áp dụng việc cấp giấy phép nhập khẩu tự động theo hình thức xác nhận vào đơn đăng ký nhập khẩu cho mỗi lô hàng. Giấy phép này có giá trị sử dụng trong vòng 30 ngày.

Riêng đối với sắt thép phục vụ sản xuất, gia công (kể cả nhập khẩu để lắp ráp, sửa chữa, bảo hành) có thể lựa chọn giữa hai hình thức: đăng ký giấy phép nhập khẩu tự động hoặc xuất trình Bản cam kết có xác nhận của Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất để thay thế. Bản cam kết có giá trị trong vòng 06 tháng kể từ ngày xác nhận. Trong trường hợp cần thiết, Sở Công Thương sẽ kiểm tra thực tế các nội dung cam kết nói trên của thương nhân để đảm bảo khai báo của thương nhân là chính xác.



VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

Hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN

Ngày 17/6/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2379/TCT-CS hướng dẫn việc xác định ưu đãi thuế TNDN. Theo đó, trường hợp dự án đầu tư mới được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần thứ nhất từ ngày 1/1/2014 **độc lập với dự án doanh nghiệp đang hoạt động** và thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) thì thu nhập từ dự án đầu tư độc lập **được hưởng ưu đãi thuế TNDN từ dự án đầu tư mới theo quy định**.

Học phí cho con của người lao động nước ngoài

Trường hợp tại hợp đồng lao động của công ty Việt Nam ký với người nước ngoài làm việc cho công ty có quy định về khoản chi tiền học phí cho con của người lao động học tại Việt Nam theo bậc học từ mầm non

đến trung học phổ thông mà đơn vị đào tạo **không có hóa đơn**, do đó **công ty chỉ có chứng từ là giấy yêu cầu thanh toán và phiếu thu học phí** do đơn vị đào tạo cung cấp thì các chứng từ này cùng với chứng từ chi của công ty theo quy định là căn cứ để công ty hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trên đây là những hướng dẫn tại Công văn số 2030/TCT-CS ngày 26/5/2015 của Tổng cục Thuế quy định về hoá đơn chứng từ đối với khoản học phí cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Chi phí nhân công làm thêm giờ

Trường hợp doanh nghiệp do nguyên nhân khách quan phải làm thêm trên 200 giờ trong năm thì Cục Thuế phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội để xem xét tình hình thực tế tại doanh nghiệp. Nếu vì **các lý do chính đáng** doanh nghiệp phải tăng thời gian làm thêm giờ thì khoản chi phí làm thêm giờ doanh nghiệp thực chi trả cho người lao động và có đủ chứng từ theo quy định tại các văn bản về thuế TNDN có thể **được tính vào chi phí được trừ** khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trên đây là những hướng dẫn tại Công văn số 2323/TCT-CS ngày 15/6/2015 của Tổng cục Thuế quy định về chi phí được trừ đối với khoản tiền làm thêm giờ của người lao động.

Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

Về việc hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp chế xuất

Ngày 16/6/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2366/TCT-KK trả lời về việc hoàn thuế GTGT khâu nhập khẩu cho một Doanh nghiệp Chế xuất (“DNCX”).

Trường hợp DNCX được cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu để bán ra hoặc để xuất khẩu, DNCX phải thành lập chi nhánh để thực hiện hoạt động theo quy định của pháp luật và kê khai, nộp thuế theo quy định. Tuy nhiên, nếu do vướng mắc khi thực hiện quy định mà DNCX chưa thành lập được chi nhánh để thực hiện quyền nhập khẩu để bán ra hoặc để xuất khẩu, số thuế GTGT đã nộp khâu nhập khẩu của DNCX được xác định là nộp thừa theo quy định. DNCX có thể liên hệ với cơ quan Hải quan nơi mở tờ khai để được giải quyết theo đúng thẩm quyền.

Không phải thông báo với cơ quan Thuế về tài khoản vay để thanh toán tiền hàng

Theo hướng dẫn mới tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi khoản 3 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC, người mua không cần phải đăng ký hoặc thông báo với cơ quan thuế tài khoản tiền vay tại các tổ chức tín dụng dùng để thanh toán cho nhà cung cấp. Theo đó, ngày 21/5/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1983/TCT-CS hướng dẫn về chứng từ trong trường hợp doanh nghiệp vay vốn ngân hàng để thanh toán. Cụ thể, trường hợp bên mua vay vốn của ngân hàng, đồng thời có chứng từ chứng minh việc giải ngân vốn vay ngân hàng, chuyển tiền vay ngân hàng trực tiếp vào tài khoản của bên bán để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ cho bên mua và có xác nhận của ngân hàng, thì bên mua được coi là đủ điều kiện để khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo quy định.



Giới thiệu những điểm mới của Quy trình quản lý ấn chỉ (quản lý hóa đơn)

Ngày 6/5/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1724/TCT-TVQT giới thiệu các nội dung mới của Quy trình Quản lý ấn chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 747/QĐ-TCT ngày 20/4/2015. Theo đó, quy trình mới có một số thay đổi đáng lưu ý như sau:

- Đối với hóa đơn doanh nghiệp thông báo hủy, cơ quan Thuế sẽ công khai trên website của ngành Thuế mà không ban hành Thông báo hóa đơn không còn giá trị sử dụng như trước;
- Bổ sung quy định nếu sau 5 ngày làm việc, cơ quan Thuế không có ý kiến bằng văn bản thì coi như doanh nghiệp được phép sử dụng hóa đơn tự in/đặt in;
- Bổ sung quy định lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, siêu thị và một số hàng hóa, dịch vụ khác có sử dụng hệ thống máy tính tiền, cài đặt phần mềm bán hàng để thanh toán thì phải kết nối với cơ quan Thuế để báo cáo thông tin theo lộ trình;

- Quy định rõ các loại báo cáo, thông báo hóa đơn (Thông báo phát hành; Báo cáo mất, cháy, hỏng; Thông báo kết quả hủy,...) nếu đã đưa lên website của Thuế thì miễn gửi thêm bản giấy
- Bổ quy định yêu cầu doanh nghiệp mới thành lập phải báo cáo hóa đơn theo tháng;
- Bổ quy định cơ quan Thuế xác định số lượng hóa đơn được thông báo phát hành để sử dụng từ 3 đến 6 tháng tại Thông báo phát hành hóa đơn của doanh nghiệp;
- Bổ mẫu Đơn đề nghị mua hóa đơn lẻ và sửa đổi một số biểu mẫu khác.

Thời điểm lập hóa đơn đối với dịch vụ tư vấn thiết kế

Ngày 15/6/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2315/TCT-CS trả lời Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên về việc lập hóa đơn và ghi nhận các nghĩa vụ thuế có liên quan. Theo đó, căn cứ vào tiết a Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính, đối với hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn



thiết kế, thời điểm hoàn thành dịch vụ là khi chủ đầu tư chấp nhận nghiệm thu bản thiết kế, dự toán, đồng thời đơn vị tư vấn bàn giao bản thiết kế, dự toán, thì đơn vị tư vấn thực hiện xuất hóa đơn và thực hiện các nghĩa vụ thuế có liên quan. Trường hợp đơn vị tư vấn thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền, thời điểm xác định các nghĩa vụ thuế có liên quan được tính theo thời điểm lập hóa đơn cung ứng dịch vụ.

Về thuế GTGT chưa khấu trừ hết của đơn vị phụ thuộc chấm dứt hoạt động

Ngày 15/6/2015, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 2344/TCT-DNL nhằm trả lời một số vướng mắc về chính sách thuế đối với thuế GTGT chưa khấu trừ hết của đơn vị phụ thuộc chấm dứt hoạt động. Theo đó, trường hợp công ty có đơn vị hạch toán phụ thuộc đã chấm dứt hoạt động và đã được Cục Thuế quản lý đơn vị phụ thuộc kiểm tra xác định con số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết, nếu Công ty không đề nghị hoàn thuế tại Cục Thuế nơi quản lý đơn vị phụ thuộc thì số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết này được chuyển về trụ sở chính của Công ty để tiếp tục khấu trừ theo quy định.

Về tỷ giá xuất hóa đơn kể từ 1/1/2015

Gần đây, các Cục Thuế Hà Nội và Cục Thuế TP Hồ Chí Minh đã ban hành các công văn hướng dẫn về việc áp dụng tỷ giá thực tế theo hướng dẫn tại Thông tư 26/2015/TT-BTC (như Công văn số 11811/CT-HTr ngày 27/3/2015 của Cục Thuế Hà Nội, Công văn 2899/CT-TTHT ngày 10/4/2015 và số 2899/CT-TTHT ngày 3/4/2015 của Cục Thuế TP HCM). Theo hướng dẫn tại các Công văn này, tỷ giá xuất hóa đơn là tỷ giá mua vào thực tế của Ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản tại thời điểm lập hóa đơn. Trường hợp từ ngày 1/1/2015, Công ty ghi tỷ giá trên hóa đơn theo tỷ giá giao dịch bình quân của thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm lập hóa đơn thì Công ty thực hiện điều chỉnh hóa đơn theo



hướng dẫn tại Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính.

Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

Theo hướng dẫn tại Công văn số 13051/CT-HTr của Cục Thuế Hà Nội ngày 2/4/2015, trường hợp năm 2014 cá nhân có thu nhập bằng ngoại tệ thì thực hiện quy đổi ra Đồng Việt Nam theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/2/2015 của Bộ Tài chính. Như vậy, có thể hiểu là tỷ giá để quy đổi thu nhập cho mục đích thuế TNCN là tỷ giá mua vào thực tế của ngân hàng thương mại nơi cá nhân mở tài khoản.

Hiện tại, Bộ Tài chính đang trong quá trình soạn thảo Thông tư mới hướng dẫn về thuế TNCN và sẽ đưa nội dung tỷ giá tính thuế này vào quy định cụ thể hơn tại Thông tư.



Thuế Xuất nhập khẩu (“TXNK”)

Miễn thủ tục XNK tại chỗ cho nhà thầu nhập hàng hóa tạo tài sản cố định theo hợp đồng bán hàng cho DNCX

Trường hợp Công ty là nhà thầu, trực tiếp nhập khẩu hàng hóa từ nước ngoài để xây dựng nhà xưởng, văn phòng, lắp đặt thiết bị cho DNCX tạo tài sản cố định theo hợp đồng bán hàng cho DNCX, nếu đáp ứng các điều kiện tại khoản 4 Điều 16 và khoản 2 Điều 75 Thông tư số 38/2015/TT-BTC thì sau khi thông quan, được giao hàng ngay cho DNCX mà không phải thực hiện thêm thủ tục XNK tại chỗ.

Trên đây là hướng dẫn tại công văn 456/GSQL-GQ2 do Tổng cục Hải quan ban hành ngày 18/5/2015.

Hướng dẫn về khái niệm “hàng hóa ở dạng chưa lắp ráp” nhằm mục đích phân loại mã HS

Theo quy tắc 2a của Sáu quy tắc tổng quát giải thích hệ thống HS: “hàng hóa ở dạng chưa lắp ráp hoặc tháo rời” tại điều khoản này được hiểu là những hàng hóa mà bộ phận của chúng sẽ được lắp ráp lại với nhau bằng các dụng cụ lắp ráp (vít, bu-lông, đai ốc, ê-cu,...) hoặc ghép

bằng đinh tán hoặc bằng cách hàn lại, với điều kiện những hoạt động này chỉ đơn thuần là lắp ráp.

Trường hợp doanh nghiệp chỉ nhập khẩu một phần linh kiện, phần còn lại được mua trong nước không có nguồn gốc nhập khẩu, sau đó mới lắp ráp thành sản phẩm hoàn chỉnh thì không đáp ứng được khái niệm “hàng hóa ở dạng chưa lắp ráp” của quy tắc 2a. Do đó, không được phân loại cùng nhóm với hàng hóa đã lắp ráp, phải phân loại theo mã số của từng linh kiện thực tế nhập khẩu.

Trên đây là hướng dẫn tại công văn 5267/TCHQ-TXNK do Tổng cục Hải quan ban hành ngày 9/6/2015, thay thế cho Công văn số 5157/TCHQ-TXNK ban hành ngày 5/6/2015.

Từ 1/4/2015, miễn đăng ký định mức nguyên liệu sản xuất cho doanh nghiệp chế xuất hoạt động sản xuất

Theo hướng dẫn tại Công văn số 5334/TCHQ-GSQL ngày 10/6/2015 của Tổng cục Hải quan, hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định, nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để phục vụ sản xuất của DNCX sẽ được thực hiện thủ tục hải quan theo hàng hóa nhập khẩu thương mại, không phải đăng ký với cơ quan hải quan mã tài sản, danh mục nguyên liệu, mã nguyên liệu, định mức... Đây là quy định mới tại Chương III Thông tư số 38/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, có hiệu lực kể từ ngày 1/4/2015.



Nhập phế liệu chưa có quy chuẩn phải được Thủ tướng cấp phép

Để đáp ứng nhu cầu cấp thiết nhập khẩu phế liệu phục vụ sản xuất, trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu phế liệu mà chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo vệ môi trường thì tạm thời phải liên hệ với Bộ Tài Nguyên và Môi Trường để báo cáo trình Thủ tướng xem xét cho từng trường hợp cụ thể.

Thủ tục nhập khẩu phế liệu thu được trong quá trình sản xuất của doanh nghiệp chế xuất, doanh nghiệp trong khu phi thuế quan vào nội địa sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP kể từ ngày 15/6/2015.

Đối với mặt hàng là vỏ sò, vỏ ốc phục vụ sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, do không phải được thu hồi từ quá trình sản xuất hàng hóa và tiêu dùng nên không bị coi là phế liệu và không phải thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động quản lý phế liệu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

Đây là nội dung Công văn số 2098/BTNMT-TCMT ngày 27/5/2015 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường gửi Tổng cục Hải quan và Bộ Tài chính về các nội dung quản lý nhà nước liên quan tới nhập khẩu phế liệu.



Quản lý Thuế

Sẽ tập trung thanh tra thuế doanh nghiệp rủi ro cao vào những tháng cuối năm 2015

Ngày 21/5/2015 Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1967/TCT-TNCN chỉ đạo về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế.

Công văn nêu một số nhiệm vụ dành cho Cục Thuế các tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, thanh tra thuế vào những tháng cuối năm 2015. Theo đó, trừ những trường hợp chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản, cổ phần hóa, việc thanh tra thuế tại trụ sở doanh nghiệp được thực hiện dựa trên nguyên tắc quản lý rủi ro, tập trung vào các đối tượng sau:

- Các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu rủi ro cao về thuế được xác định theo các tiêu chí về doanh nghiệp rủi ro cao tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC, Công văn số 12485/BTC-TCT ngày 18/9/2013 và Công văn số 10024/BTC-TCT ngày 22/7/2014;
- Các doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực có tiềm ẩn rủi ro về trốn thuế, gian lận thuế cao như: khai thác khoáng sản, kinh doanh bất động sản, thương mại điện tử; kinh doanh thiết bị y tế, thiết bị trường học, thiết bị khoa học kỹ thuật; các doanh nghiệp được hưởng ưu đãi miễn, giảm thuế; các đường dây thành lập doanh nghiệp mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp; đặc biệt tập trung thanh tra đối với các doanh nghiệp có giao dịch liên kết, có dấu hiệu chuyển giá.



Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Thomas McClelland

Phó Tổng Giám đốc phụ trách
dịch vụ Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
tmcclelland@deloitte.com

Bùi Ngọc Tuấn

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
tbui@deloitte.com

Bùi Tuấn Minh

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 4 6268 3568
mbui@deloitte.com

Phan Vũ Hoàng

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
hoangphan@deloitte.com

Dion Thái Phương

Phó Tổng Giám đốc
Tư vấn Thuế
Tel: +84 8 3910 0751
dthai@deloitte.com

Văn phòng Hà Nội

Tầng 12A, Tòa nhà Vinaconex
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 4 6288 3568
Fax: +84 4 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square
22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 8 3910 0751
Fax: +84 8 3910 0750

Website: www.deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Deloitte.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên – mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.

Deloitte cung cấp các dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuế, tư vấn và giải pháp tài chính doanh nghiệp cho các khách hàng tư nhân hoặc các công ty công hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Với mạng lưới các hãng thành viên kết nối toàn cầu tại hơn 150 quốc gia và vùng lãnh thổ, Deloitte mang đến năng lực đẳng cấp toàn cầu và các dịch vụ chất lượng vượt trội, cung cấp tới các khách hàng những hiểu biết cần thiết để giải quyết những vấn đề kinh doanh phức tạp nhất. Deloitte có hơn 220.000 chuyên gia tư vấn cam kết cung cấp các giải pháp tối ưu đến khách hàng.

Giới thiệu về Deloitte Đông Nam Á

Deloitte Đông Nam Á là một hãng thành viên của Deloitte hoạt động tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được thành lập để cung cấp những dịch vụ tư vấn chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu cụ thể của các công ty, tập đoàn lớn có tốc độ phát triển nhanh trong khu vực.

Với hơn 270 Partners và 7.000 nhân viên chuyên nghiệp làm việc tại 24 văn phòng, các công ty con và công ty liên kết của Deloitte Đông Nam Á kết hợp kỹ thuật chuyên môn sâu rộng cùng sự am hiểu về nhiều lĩnh vực để cung cấp các dịch vụ chất lượng cao và nhất quán tới các doanh nghiệp trong toàn khu vực.

Các dịch vụ được cung cấp thông qua các văn phòng ở các nước thành viên, công ty con và công ty liên kết. Những công ty này là những pháp nhân riêng biệt.

Giới thiệu về Deloitte Việt Nam

Deloitte Việt Nam là Công ty Tư vấn và Kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được thành lập cách đây gần 25 năm và là một phần của mạng lưới Deloitte toàn cầu, một trong những hãng cung cấp dịch vụ chuyên ngành lớn nhất trên thế giới. Với hơn 700 nhân viên làm việc tại văn phòng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh được tiếp cận với toàn bộ thế mạnh của Deloitte Đông Nam Á với các hãng thành viên tại Brunei, Campuchia, Guam, Indonesia, Lào, Malaysia, Myanmar, Philippines, Singapore và Thái Lan, thông qua mạng lưới rộng lớn này, Deloitte Việt Nam cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng tới khách hàng bao gồm Dịch vụ tư vấn Thuế, Tư vấn Tài chính, Tư vấn Quản trị Rủi ro Doanh nghiệp, Tư vấn Quản trị Kinh doanh và các vấn đề quốc gia, Kiểm toán, và các Dịch vụ Đào tạo chuyên ngành.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung, và không một hãng Deloitte Touche Tohmatsu Limited, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con (sau đây được gọi chung là “Mạng lưới các công ty Deloitte”) được xem là, trong phạm vi của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những tư vấn về chuyên môn. Không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.